

**ĐỀ ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ 1 LẦN 2**  
**Môn: HÓA HỌC 11**

**Câu 1:** Chất nào sau đây **không** dẫn điện được ?

- A. CaCl<sub>2</sub> nóng chảy.    B. HBr hòa tan trong nước.    C. KCl rắn, khan.    D. Dung dịch NH<sub>3</sub>.

**Câu 2:** Cho các phát biểu sau:

- (a) Trong các dạng tồn tại của cacbon, cacbon vô định hình hoạt động hơn cả về mặt hóa học.  
(b) Trong tự nhiên, kim cương và than chì là cacbon tự do gần như tinh khiết.  
(c) Axit silixic là chất ở dạng keo, không tan trong nước và yếu hơn cả axit cacbonic.  
(d) Dung dịch đậm đặc của Na<sub>2</sub>SiO<sub>3</sub> và K<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> được gọi là thủy tinh lỏng. Số phát biểu đúng là

- A. 2.    B. 3.    C. 4    D. 1.

**Câu 3:** Magie photphua có công thức là

- A. Mg<sub>2</sub>P<sub>3</sub>.    B. Mg<sub>2</sub>P<sub>2</sub>O<sub>7</sub>.    C. Mg<sub>3</sub>P<sub>2</sub>.    D. Mg<sub>3</sub>(PO<sub>4</sub>)<sub>3</sub>.

**Câu 4:** Nung nóng từng cặp chất sau trong bình kín không có không khí:

- (a) C + KNO<sub>3</sub> (r)    (b) C + Al    (c) C + KClO<sub>3</sub> (r)    (d) C + CuO

Số trường hợp xảy ra phản ứng oxi hóa C là

- A. 1.    B. 3.    C. 2.    D. 4.

**Câu 5:** Oxi hóa amoniac bằng oxi (ở nhiệt độ 800-900<sup>0</sup>C, xúc tác Pt), thu được

- A. NO<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O.    B. N<sub>2</sub>O và H<sub>2</sub>O.    C. N<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O.    D. NO và H<sub>2</sub>O.

**Câu 6:** Nhiệt phân hoàn toàn 50 gam CaCO<sub>3</sub> ở 1000<sup>0</sup>C và cho toàn bộ lượng khí thoát ra hấp thụ hết vào 500 ml dung dịch NaOH 1,8M. Khối lượng muối thu được là

- A. 50,8 gam.    B. 44,2 gam.    C. 48,6 gam.    D. 46,4 gam.

**Câu 7:** Có hai dung dịch, mỗi dung dịch chứa hai cation và hai anion không trùng nhau trong số các ion sau: K<sup>+</sup> (0,3 mol); Mg<sup>2+</sup> (0,2 mol); NH<sub>4</sub><sup>+</sup> (0,5 mol); H<sup>+</sup> (0,4 mol); Cl<sup>-</sup> (0,2 mol); SO<sub>4</sub><sup>2-</sup> (0,15 mol); NO<sub>3</sub><sup>-</sup> (0,5 mol);

CO<sub>3</sub><sup>2-</sup> (0,3 mol). Một trong hai dung dịch trên chứa các ion là:

- A. K<sup>+</sup>, NH<sub>4</sub><sup>+</sup>, CO<sub>3</sub><sup>2-</sup>, Cl<sup>-</sup>.    B. Mg<sup>2+</sup>, H<sup>+</sup>, SO<sub>4</sub><sup>2-</sup>, Cl<sup>-</sup>.    C. NH<sub>4</sub><sup>+</sup>; H<sup>+</sup>, NO<sub>3</sub><sup>-</sup>, SO<sub>4</sub><sup>2-</sup>.    D. K<sup>+</sup>, NH<sub>4</sub><sup>+</sup>, CO<sub>3</sub><sup>2-</sup>, NO<sub>3</sub><sup>-</sup>.

**Câu 8:** Phát biểu nào sau đây là **sai** ?

- A. Silic siêu tinh khiết là chất bán dẫn, được dùng trong kĩ thuật vô tuyến và điện tử.  
B. Khí cacbon monooxit được sử dụng làm nhiên liệu.  
C. Than chì là chất tinh thể màu xám đen, có ánh kim, không dẫn được điện.  
D. Tinh thể kim cương rất cứng, không dẫn được điện

**Câu 9:** Cho sơ đồ chuyển hóa  $(\text{NH}_4)_2\text{CO}_3 \xrightarrow{t^0} X \xrightarrow[200^0\text{C}, 200\text{ atm}]{+\text{NH}_3} Y \xrightarrow{+\text{T}} (\text{NH}_4)_2\text{CO}_3$ . Các chất X và T lần lượt là

- A. CO<sub>2</sub> và NaOH dư.    B. CO<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O.    C. CO<sub>2</sub> và MgCO<sub>3</sub>.    D. CO và Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>.

**Câu 10:** Hòa tan hết 20,125 gam ZnSO<sub>4</sub> vào nước được dung dịch X. Cho 140ml dung dịch KOH 2M vào X, thu được a gam kết tủa. Giá trị của a là

- A. 12,375.    B. 13,860.    C. 10,890.    D. 21,780.

**Câu 11:** Nhiệt phân hỗn hợp gồm các muối Mg(NO<sub>3</sub>)<sub>2</sub>, BaCO<sub>3</sub>, AgNO<sub>3</sub> đến khối lượng không đổi, thu được hỗn hợp rắn X gồm

- A. Mg, BaCO<sub>3</sub>, Ag<sub>2</sub>O.    B. MgO, BaCO<sub>3</sub>, Ag.    C. MgO, BaO, Ag.    D. Mg, BaO, AgNO<sub>2</sub>.

**Câu 12:** Khi sục dư khí CO<sub>2</sub> vào dung dịch chứa kết tủa canxi cacbonat, thì

- A. kết tủa sẽ tan một phần.    B. kết tủa sẽ không tan.  
C. kết tủa sẽ tan hết.    D. ban đầu kết tủa tan hết, sau đó khí CO<sub>2</sub> dư thì kết tủa lại xuất hiện trở lại.

**Câu 13:** Cho các thí nghiệm sau:

- (a) Cho hơi nước đi qua than nung đỏ.    (b) Dẫn khí CO<sub>2</sub> vào dung dịch Na<sub>2</sub>SiO<sub>3</sub>.  
(c) Cho SiO<sub>2</sub> vào dung dịch NaOH đặc.    (d) Khí CO cháy trong O<sub>2</sub>. Số thí nghiệm tạo ra chất khí là

- A. 2.    B. 3.    C. 1.    D. 4.

**Câu 14:** Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Thổi không khí qua than nung đỏ, thu được khí than ướt.  
B. Hỗn hợp Zn và Fe tan hết trong dung dịch HNO<sub>3</sub> (dư) đặc, nguội.  
C. Silic đioxit tan chậm trong dung dịch kiềm đặc nóng, tan dễ trong kiềm nóng chảy.  
D. Photpho đỏ dễ bốc cháy trong không khí ở điều kiện thường.

**Câu 15:** Si và SiO<sub>2</sub> cùng tác dụng được với các chất trong nhóm nào sau đây trong điều kiện thích hợp ?

- A. NaOH, C, Mg.    B. HF, NaOH, F<sub>2</sub>.    C. HF, Mg, O<sub>2</sub>.    D. NaOH, C, HCl.

**Câu 16:** Cho các phản ứng sau :



Số phản ứng tạo ra đơn chất là

- A. 3.    B. 1.    C. 4.    D. 2.

